

Xã Nam Hải (Tiền Hải) hiện có gần 150 cơ sở sản xuất nước mắm truyền thống theo hộ gia đình, tạo việc làm cho hàng trăm lao động địa phương với thu nhập từ 3 - 5 triệu đồng/người/tháng. Theo cụ Trần Thị Tư, 86 tuổi, thôn Nội Lang Nam thì muốn sản xuất được nước mắm ngon thì tép dùng để làm mắm phải là tép mới đánh ở biển về còn tươi để ướp với muối, xay nhỏ ở trong bể chuyên dùng từ 10 - 12 tháng, rồi sàng lọc lấy nước cốt mang phơi đủ nắng, đủ sương một thời gian. Đây là khâu rất quan trọng, quyết định đến chất lượng, vị đặc trưng riêng của nước mắm Nam Hải: hương vị và màu sắc được giữ nguyên vẹn trong bất kỳ thời tiết nào, càng để lâu càng ngon, trong vắt và sánh đặc. Chị Trần Thị Tuyết, chủ cơ sở sản xuất nước mắm lớn nhất tại xã Nam Hải cho biết: Nước mắm truyền thống của Nam Hải được người tiêu dùng ưa chuộng do được hoàn toàn sản xuất thủ công theo đúng công thức gia truyền mà các cụ để lại, đặc biệt không sử dụng bất kỳ một loại hóa chất nào. Về chất lượng được các đoàn kiểm tra liên ngành đánh giá mọi chỉ tiêu và an toàn vệ sinh thực phẩm bảo đảm đúng quy định. Muối để sản xuất nước mắm là muối thực phẩm tinh khiết, kết tinh ở dạng hạt nhỏ, độ rắn cao có hàm lượng NaCl không nhỏ hơn 97% tính theo khối lượng khô và không lẫn các tạp chất không hòa tan như bùn, đất, cát làm giảm độ thẩm thấu của muối vào cá và phân hủy các tạp chất khiến nước mắm bị chất và đắng. Không chỉ cụ Tư, chị Tuyết mà hầu hết các hộ sản xuất nước mắm tại xã Nam Hải cũng rất bất ngờ về quy định phải tăng cường muối iốt trong sản xuất nước mắm. Họ đều cho rằng, những sản phẩm tự nhiên dùng nguyên liệu tự nhiên thì mới mang đến chất lượng hương vị tự nhiên, bảo quản được lâu. Không thể dùng muối iốt để ướp cá, tép vì iốt sẽ làm thay đổi mùi vị, màu sắc, độ đậm... của nước mắm. Như vậy sẽ không còn mùi, vị, màu đặc trưng của nước mắm Nam Hải. Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Minh Phú (thị trấn Diêm Điền, Thái Thụy) bình quân mỗi năm nhập từ 250 - 300 tấn cá, tương đương với công suất 300.000 - 350.000 lít mắm/năm, doanh thu đạt từ 4,5 - 5 tỷ đồng. Ngoài nước mắm làm từ cá, Minh Phú còn sản xuất các loại mắm tôm, bình

CÔNG VĂN SỐ 1216 CỦA BỘ Y TẾ Làm khó cho sản xuất nước mắm truyền thống

Theo quy định của Nghị định số 09/2016/NĐ-CP ngày 28/1/2016 của Chính phủ thì muối dùng để ăn trực tiếp, dùng trong chế biến thực phẩm phải được tăng cường iốt. Ngày 14/3/2017, Bộ Y tế đã ban hành Công văn số 1216/BYT-PC quy định các doanh nghiệp sản xuất thực phẩm để tiêu dùng trong nước có sử dụng muối đều phải sử dụng muối tăng cường iốt trong chế biến thực phẩm. Quy định này đã làm khó các cơ sở sản xuất nước mắm truyền thống.



Sản xuất nước mắm truyền thống tại xã Nam Hải (Tiền Hải).

quần mỗi năm xuất ra thị trường khoảng 15 tấn mắm tôm. Theo ông Trần Văn Thường, quản đốc xưởng sản xuất nước mắm Minh Phú, Công ty sản xuất nước mắm hoàn toàn theo phương pháp cổ truyền, không có hóa chất. Hai nguyên liệu chính là cá và muối đều được Công ty lựa chọn theo quy trình rất nghiêm ngặt. Chỉ riêng cá, Minh Phú phải kén chọn từng con cá tươi khi tàu vừa cập bến để bảo đảm chất lượng và độ đậm trong cá. Ngay trong cá và muối sử dụng để sản xuất nước mắm cũng đã chứa hàm lượng iốt, nếu tăng thêm sẽ không chỉ làm thay đổi mùi vị, màu sắc mà còn hạn chế thời hạn sử dụng của nước mắm truyền thống. Ngoài

ra khi bổ sung muối iốt tức là bổ sung thêm một chất mới nên doanh nghiệp buộc phải thay đổi từ việc sửa đổi nhãn mác, đến quảng cáo thành phần sản phẩm. Quan trọng hơn cả là sẽ mất một khoảng thời gian không ngắn để người tiêu dùng quen với mùi vị, màu sắc mới do bổ sung iốt của nước mắm truyền thống. Vì vậy, Bộ Y tế nên tuyên truyền, vận động để người dân hiểu được tầm quan trọng của muối iốt. Qua đó để người dân tự nguyện dùng chứ không nên sử dụng để sản xuất. Trao đổi với phóng viên, ông Hoàng Văn Vĩnh, Phó Chủ tịch thường trực Hội Luật gia tỉnh cho biết: Thời gian qua, Trung tâm Tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật

gia tỉnh nhận được văn bản của một số doanh nghiệp hỏi về vấn đề trên. Các luật sư của Trung tâm đã tìm hiểu thì được biết Công văn số 1216/BYT-PC của Bộ Y tế yêu cầu các doanh nghiệp bắt buộc phải dùng muối iốt trong việc sản xuất cá sản phẩm chế biến vì cho rằng đây là triển khai quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 6 Nghị định số 09/2016/NĐ-CP về tăng cường vi chất dinh dưỡng trong thực phẩm. Tuy nhiên, trước 1 ngày Bộ Y tế ban hành công văn này, ngày 13/3/2017, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đã có kết luận Nghị định số 09 không yêu cầu phải sử dụng muối có chứa iốt tại các nhà máy chế biến thực phẩm cũng như không yêu cầu kiểm soát hàm lượng iốt trong thành phần thực phẩm. Ngày 7/4/2017, Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) cũng đã có Công văn số 45/2017/CV-VASEP khẳng định nội dung hướng dẫn tại Công văn số 1216 của Bộ Y tế hoàn toàn chưa đúng với tinh thần của Nghị định số 09 cũng như kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại cuộc họp ngày 13/3/2017 đồng thời đề nghị bãi bỏ nội dung hướng dẫn tại Điểm 2 của Công văn số 1216/BYT-PC, trong đó có quy định phải sử dụng muối có chứa iốt trong sản xuất nước mắm. Gần đây nhất, sáng ngày 20/9, tại buổi làm việc với Bộ Y tế, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nêu rõ, Công văn số 1216/BYT-PC do Vụ trưởng Vụ Pháp chế giữ thừa lệnh Bộ trưởng Bộ Y tế là trái với ý kiến của Thủ tướng Chính phủ.



Sản xuất nước mắm truyền thống tại thị trấn Diêm Điền (Thái Thụy).

Ảnh: TRẦN TUẤN

HUNG HÀ Để môi trường xanh, sạch, đẹp

Thời gian qua, các địa phương ở huyện nông thôn mới Hưng Hà luôn tích cực vào cuộc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, góp phần duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, đồng thời giữ gìn cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp. Xã Diệp Nông có hơn 3.000 hộ dân. Do ngành chăn nuôi và các ngành nghề khác phát triển nên tình trạng môi trường ở đây trở nên nhức nhối. Theo ông Trần Mạnh Cường, Chủ tịch UBND xã: Thực hiện công tác bảo vệ môi trường, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã ban hành, triển khai nghị quyết về công tác môi trường. Cùng với đó, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bảo vệ môi trường đến cán bộ và nhân dân. Xã đã quy hoạch bãi rác tập trung có diện tích 1ha ở thôn Ngũ Đoài và xây dựng lò đốt rác thải sinh hoạt với tổng kinh phí 3 tỷ đồng; thành lập 12 tổ thu gom rác thải ở 11 thôn, làng và 1 tổ xử lý rác. Sau 2 năm đi vào hoạt động, mô hình thu gom rác thải của xã đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường. Cũng như Diệp Nông, ở các xã Minh Hòa, Hồng Minh, Canh Tân... đều thành lập tổ, đội thu gom rác để thu gom, xử lý lượng rác thải sinh hoạt hàng ngày. Chị Lê Thị Ngọc, xã Minh Hòa chia sẻ: Ý thức được việc làm sạch đẹp cảnh quan, môi trường sống và bảo vệ sức khỏe của chính mình cùng gia đình mình nên chúng tôi bảo nhau tích cực tham gia làm tốt công tác vệ sinh môi trường, giữ gìn cảnh quan sạch, đẹp. Bây giờ đến Minh Hòa ai cũng ăn tương trước sự đổi thay của làng quê chúng tôi bởi các công trình phúc lợi khang trang, những con đường thông thoáng, khu dân cư sạch, đẹp. Mới đây nhất, tại xã Canh Tân, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã ra mắt mô hình thu gom rác thải trên đồng ruộng với sự tham gia tự nguyện của 24 thành viên. Ngay ngày đầu ra quân, chị em đã thu gom được trên

600kg rác thải trên cánh đồng. Với sự vào cuộc tích cực của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân, công tác vệ sinh môi trường ở Canh Tân đã, đang và sẽ có nhiều đổi thay tích cực. Là địa phương có nhiều làng nghề, cụm công nghiệp, khu du lịch, dịch vụ, do đó, cùng với sự phát triển về kinh tế - xã hội thì môi trường của Hưng Hà cũng bị ảnh hưởng không nhỏ. Để công tác bảo vệ môi trường thực hiện hiệu quả, UBND huyện đã triển khai nhiều văn bản nhằm tăng cường công tác quản lý, đồng thời chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương làm tốt công tác vệ sinh môi trường, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn. Nhiều phong trào, mô hình bảo vệ môi trường được nhân rộng. Thực hiện chỉ đạo của huyện, các địa phương đã tổ chức ra quân tổng vệ sinh môi trường, thực hiện thu gom, trục vớt rác thải tại các lòng sông, mương thoát nước, vệ sinh môi trường tại các nơi công cộng. Các xã có mô hình chăn nuôi trang trại, gia trại đều được hướng dẫn xây dựng chuồng trại hợp vệ sinh, xây dựng hầm biogas để xử lý chất thải. Đặc biệt, trong đợt ra quân cao điểm vào cuối tháng 12/2016, các địa phương trong huyện đã thực hiện trám lấp nhiều điểm đổ rác không đúng theo quy hoạch, khắc phục cơ bản tình trạng xả rác thải tự do gây ô nhiễm môi trường. Theo bà Trần Thị Hải, Trưởng phòng Tài nguyên và

Môi trường huyện: Hiện nay, toàn huyện có 35/35 xã, thị trấn quy hoạch và đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải, trong đó 22 xã, thị trấn được UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng lò đốt rác, 13 xã đầu tư khu xử lý rác thải theo phương pháp chôn lấp. 100% thôn, làng đã thành lập được 239 tổ thu gom rác thải với 568 người tham gia. Các xã, thị trấn cũng đã thành lập tổ, đội vệ sinh tự quản đảm nhiệm việc thu gom, vận chuyển rác thải. 100% xã, thị trấn quy hoạch khu xử lý rác thải tập trung, trong đó 15 xã triển khai mô hình lò đốt rác thải sinh hoạt. Nhờ đó, tỷ lệ thu gom rác thải toàn huyện đạt gần 95%, góp phần giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường. Thời gian tới, Hưng Hà tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương tích cực vào cuộc thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác thải cũng như khôi phục hệ thống thoát nước tại các khu dân cư. Huyện cũng chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường. Các địa phương tổ chức kiểm tra việc thực hiện chỉ đạo của tỉnh, huyện tại cơ sở để có biện pháp đôn đốc, xử lý kịp thời những vi phạm về môi trường. Bên cạnh đó, tăng cường xử lý một số địa phương chưa thực hiện nghiêm chỉ đạo thu gom, xử lý rác thải, nhất là các bãi rác tự phát.

NGỌC MAI



Việc thu gom, xử lý rác thải hiệu quả góp phần bảo vệ môi trường ở Hưng Hà.

Lặng thầm làm việc nghĩa

Mang trên mình nhiều vết thương, không được hưởng chế độ, chính sách, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thế nhưng nhiều năm qua, bà Nguyễn Thị Bình, Chủ tịch Hội Cựu thanh niên xung phong (TNXP) xã Minh Lãng (Vũ Thư) vẫn luôn hết lòng với các phong trào, hoạt động hội. Ở tuổi 75, nữ cựu TNXP vẫn hàng ngày âm thầm "chăm sóc, làm đẹp" nơi thờ phụng các anh hùng liệt sĩ xã.



Từ mấy năm nay, bà Bình luôn gắn bó với công việc chăm sóc từng gốc cây, bồn hoa trong khuôn viên đài tưởng niệm liệt sĩ xã.

Sinh năm 1942 ở làng quê Đồng Thanh nghèo, ngay từ thuở con gái, bà Bình đã hằng hái tham gia công tác xã hội với vai trò cán bộ đoàn, nhân viên thông tin xã. Năm 1968,

cuộc kháng chiến chống Mỹ bước vào giai đoạn ác liệt, chiến trường miền Nam càng chỉ viện sức người, sức của, Nguyễn Thị Bình là TNXP duy nhất trong xã năm ấy lên đường ra trận. Gần 5 năm tham gia chiến đấu, trở về đời thường, bà mang theo nhiều vết thương, trái gió trở trời lại đau nhức. Hòa bình lập lại, cựu TNXP Nguyễn Thị Bình kết hôn cùng thương binh hạng 1/4 ở làng Thanh Trai, xã Minh Lãng. Những tưởng hạnh phúc đã mỉm cười để bù đắp những thiệt thòi cho người phụ nữ kiên cường thì 2 trong 4 người con do bà sinh ra mang di chứng chiến tranh, sức khỏe không tốt. Chồng bà, do ảnh hưởng của vết thương cũng trái tính trở nết, một mình bà phải xoay xở với mấy sào ruộng để kiếm sống và nuôi con. Thường tập

vẫn còn trên cơ thể, bà cũng đề nghị các cấp xem xét cho hưởng các chế độ, chính sách của nhà nước nhưng vì bà đã mất hết giấy tờ nên không thể thực hiện. Năm 2005, Hội Cựu TNXP xã Minh Lãng được thành lập, bà Bình được tin nhiệm bầu làm Chủ tịch Hội. Liên tục 12 năm qua, dù không có một đồng phụ cấp, bà vẫn luôn gương mẫu, đi đầu, lãnh đạo mọi phong trào thi đua của Hội. Bà cùng với các thành viên xây dựng Hội trở thành mái nhà chung của những người lính cựu, thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa, thiết thực như thăm hỏi, động viên, giúp đỡ lẫn nhau; hỗ trợ hội viên đơn thân, có hoàn cảnh khó khăn; vận động hội viên tích cực đóng góp, ủng hộ với các phong trào thi đua của địa phương.

Năm 2014, đài tưởng niệm liệt sĩ xã Minh Lãng được xây dựng, là nơi ghi nhớ công lao, thờ phụng hơn 250 liệt sĩ địa phương. Dù đã 72 tuổi, bà vẫn bịu với công tác hội và công việc nhà nông nhưng bà Bình vẫn xung phong đảm nhận việc hương khói cho các anh hùng liệt sĩ và chăm sóc, làm đẹp khuôn viên đài tưởng niệm. Cứ sáng sớm các ngày tuần tiết, lễ, tết, bà lại chu đáo sắm sửa, bày hương hoa dâng hương các anh hùng liệt sĩ. Khuôn viên đài tưởng niệm rộng khoảng 2.000m², từ ngày có bà Bình chăm sóc trở nên sạch đẹp, ấm cúng. Bà Bình chia sẻ: Tôi cần mẫn, gắn bó với những công việc "không tên" ở đài tưởng niệm đến nỗi nhiều người lầm tưởng tôi được trả lương để làm việc ở đây, kỳ thực tôi làm vì tâm mình muốn làm việc nghĩa. Những việc

nhỏ tôi thực hiện là tấm lòng tri ân sâu sắc của tôi nói riêng và nhân dân Minh Lãng nói chung đối với các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh xương máu cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Ngày nào còn khỏe tôi còn cố gắng góp sức mình làm việc có ích cho xã hội. Ông Nguyễn Văn Thanh, Bí thư Đảng ủy xã Minh Lãng cho biết: Mặc dù tuổi cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chịu nhiều thiệt thòi nhưng bà Nguyễn Thị Bình, Chủ tịch Hội Cựu TNXP xã rất giàu nghị lực, bản lĩnh vươn lên trong cuộc sống. Đặc biệt, những việc làm nhỏ bé, thầm lặng nhưng rất sâu sắc, ý nghĩa của bà đã góp phần giáo dục thế hệ trẻ địa phương lòng biết ơn các thế hệ cha anh và lan tỏa những hành động đẹp trong cộng đồng.

QUYNH LƯU